TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 771/2026/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ các các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 965/2026/TLST-HN ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Ngô Ngọc T, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Đường L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đỗ Hoàng M, sinh năm 1986.

Địa chỉ thường trú: Khu phố H, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M có 01 (một) người con chung tên Đỗ Hoàng Minh K (nam), sinh ngày 03 tháng 6 năm 2025. Bà T và ông M tự thỏa thuận là sau khi ly hôn, bà T trực tiếp nuôi dưỡng 01 (một) người con chung nêu trên, hàng tháng ông M cấp dưỡng nuôi người con chung với mức cấp dưỡng là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng. Thực hiện việc cấp dưỡng tiền nuôi người con chung nêu trên vào ngày 15 (mười lăm) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 15 tháng 8 năm 2026 cho đến khi người con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M tự khai không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đỗ Hoàng M đồng ý giao 01 (một) người con chung tên Đỗ Hoàng Minh K (nam), sinh ngày 03 tháng 6 năm 2025 cho bà Ngô Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, hàng tháng ông Đỗ Hoàng M sẽ cấp dưỡng nuôi người con chung với mức cấp dưỡng là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng, thực hiện việc cấp dưỡng tiền nuôi người con chung nêu trên vào ngày 15 (mười lăm) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 15 tháng 8 năm 2026 cho đến khi người con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung do đôi bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M tự khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003286 ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Ngô Ngọc T và ông Đỗ Hoàng M đã nộp đủ lệ phí.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Ngô Ngọc T cho đến khi thi hành án xong, ông Đỗ Hoàng M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - TP.HCM;
- UBND phường B, TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

TAND KHU VỰC 3

1MA070826.TL.QDBA
6487

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh